TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/DS-ST
Ngày: 02 – 01 – 2019.
"V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Ông Đàm Thanh Vũ

2/. Bà Trần Thị Lệ

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa***: Ông Lý Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 135/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2018/QĐXXST-DS, ngày 26 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 136/2018/QĐST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1978 (có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: nhà số 59, khóm Vĩnh H, phường A, thị xã X, tỉnh Y.

2- *Bị đơn*:

2.1. Anh Lê Thanh T, sinh năm 1979 (vắng mặt tại phiên tòa).

2.2. Chị Phan Thị Lỉ, sinh năm 1981 (vắng mặt tại phiên tòa).

Cùng địa chỉ: nhà số 286, khóm Vĩnh T, phường A, thị xã X, tỉnh Y.

3- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Đổ Thị Nh, sinh năm 1976 (vắng mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: nhà số 59, khóm Vĩnh H, phường A, thị xã X, tỉnh Y.

Chị Đổ Thị Nh ủy quyền cho anh Trần Văn L tham gia tố tụng, theo văn bản ủy quyền lập ngày 12/12/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 09/10/2018 và trong quá trình xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Trần Văn L đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Đổ Thị Nh trình bày:

Từ ngày 25/11/2016 âm lịch đến ngày 10/10/2017 âm lịch vợ chồng anh Lê Thanh T, chị Phan Thị Lỉ có mua thức ăn gia súc của anh, tổng cộng số tiền vợ chồng anh T thiếu anh là 116.176.000 đồng, trong đó vợ chồng anh T đã trả cho anh 03 lần cụ thể: Lần 01 vào ngày 09/10/2016 âm lịch trả cho anh số tiền 10.000.000 đồng; Lần 02 vào ngày 04/8/2017 âm lịch trả cho anh số tiền 20.000.000 đồng; Lần 03 vào ngày 02/10/2017 âm lịch trả cho anh số tiền 20.000.000 đồng, tổng cộng số tiền vợ chồng anh T trả cho anh là 50.000.000 đồng, còn thiếu anh số tiền 66.176.000 đồng, anh đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng anh T trả nợ nhưng vợ chồng anh T không trả. Do vậy anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Lê Thanh T và chị Phan Thị Lỉ trả lại cho ông số tiền mua thức ăn gia súc còn thiếu là 66.176.000đồng và không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình xét xử, các bị đơn anh Lê Thanh T, chị Phan Thị Lỉ đều vắng mặt, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho anh T, chị Lỉ được biết nội dung khởi kiện của nguyên đơn nhưng anh, chị vẫn không có văn bản trình bày ý kiến cung cấp cho Tòa án.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu phía bị đơn trả phần tiền mua thức ăn còn thiếu, xét thấy việc hai bên có thỏa thuận hợp đồng mua bán là có xảy ra trên thực tế, nội dung không trái quy định pháp luật. Sau khi mua bán phía bị đơn không trả tiền đúng, đủ cho nguyên đơn nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu phía bị đơn trả số tiền còn thiếu. Căn cứ vào biên bản xác minh và biên bản lấy khai của Cơ quan Công an thị xã Ngã Năm thì việc nguyên đơn yêu cầu là có căn cứ nên đề nghị HĐXX căn cứ Điều 116, 117, 440 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 66.176.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, trang tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa các bị đơn anh Lê Thanh T, chị Phan Thị Lỉ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy,

Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt anh T, chị Lỉ.

[2]. Xét về nội dung vụ án.

Theo lời trình bày của nguyên đơn anh Trần Văn L về việc vợ chồng anh Lê Thanh T, chị Phan Thị Lỉ có mua thức ăn gia súc và còn thiếu anh số tiền là 66.176.000 đồng. Tại biên bản lấy lời khai của ông Đặng Thanh Q là cán bộ thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm và "Biên bản v/v xác minh phần nợ thức ăn heo" của Ban nhân dân khóm Vĩnh T, phường A đối với chị Phan Thị Lỉ, thì tại các biên bản nêu trên chị Phan Thị Lỉ đều thừa nhận vợ chồng chị còn nợ số tiền mua thức ăn gia súc của anh Trần Văn L là 66.176.000 đồng và đến nay vẫn chưa thanh toán cho anh L.

Xét thấy, sau khi mua bán với anh L vợ chồng anh T, chị Lỉ không trả tiền cho anh L đầy đủ mặc dù anh L đã yêu cầu thanh toán nợ nhiều lần nhưng phía anh T, chị Lỉ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như vậy là vợ chồng anh T, chị Lỉ đã vi phạm nghĩa vụ của bên mua theo quy định tại khoản 1 Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do vậy, anh Trần Văn L khởi kiện yêu cầu buộc anh Lê Thanh T, chị Phan Thị Lỉ trả toàn bộ số tiền nợ thức ăn gia súc là 66.176.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về phần lãi suất: Do phía nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Thanh T, chị Phan Thị Lỉ phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là: 66.176.000 đồng x 5% = 3.308.800 đồng.

[5]. Đề nghị của vị Kiểm sát viên về hướng giải quyết vụ án nêu trên là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong vụ án và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn giảm án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Buộc anh Lê Thanh T, chị Phan Thị Lỉ cùng có trách nhiệm thanh toán cho anh Trần Văn L số tiền mua thức ăn gia súc còn thiếu là 66.176.000 đồng (*sáu mươi sáu triệu, một trăm bảy mươi sáu ngàn đồng*).

Kể từ ngày anh L có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng anh T, chị Lỉ còn phải trả lãi cho anh L theo mức lãi suất 10%/năm đối với số tiền chậm thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lê Thanh T, chị Phan Thị Lỉ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.308.800 đồng (*ba triệu, ba trăm lẻ tám ngàn, tám trăm đồng*).

Anh Trần Văn L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, anh được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.654.000 đồng *(một triệu, sáu trăm năm mươi bốn ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0005068, ngày 19/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng NVKT-THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Mỹ Hạnh